

Số: 02/PA-UBND

Đường An, ngày 29 tháng 5 năm 2026

## **PHƯƠNG ÁN**

### **Sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã Đường An**

#### **I. CƠ SỞ CHÍNH TRỊ VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN**

##### **1.1. Cơ sở chính trị**

- Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới;

- Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách;

- Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách;

- Kế hoạch số 41-KH/TU ngày 23/3/2026 của Thành ủy về xây dựng Đề án nâng cao chất lượng đội ngũ Bí thư chi bộ, trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố trên địa bàn thành phố.

##### **1.2. Căn cứ pháp lý**

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025.

- Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách;

- Nghị quyết số 1669/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Hải Phòng năm 2025.

- Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 Quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố.

- Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách.

- Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 27/5/2026 của UBND thành phố Hải Phòng về sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2026.

- Thông báo số 241/TB-VP ngày 23/5/2026 của Văn phòng UBND Thành phố về kết luận của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Vũ Tiến Phụng tại các cuộc họp nghe báo cáo về một số nhiệm vụ thuộc lĩnh vực Nội vụ.

- Các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Sở Nội vụ thành phố Hải Phòng.

- Thông báo số 157-TB/ĐU ngày 29/5/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã Đường An.

## II. THỰC TRẠNG THÔN

### 2.1. Số lượng thôn

a) Tổng số thôn, tổ dân phố: 21

b) Quy mô thôn, tổ dân phố:

Đối chiếu với quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

- 12 thôn đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định;

- 09 thôn chưa đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định,

trong đó:

+ Có quy mô dưới 50% số hộ gia đình: 01 thôn;

+ Có quy mô từ 50% đến dưới 70% số hộ gia đình là: 03 thôn;

+ Có quy mô từ 70% đến dưới 100% số hộ gia đình là 05 thôn;

c) Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để phục vụ hoạt động cộng đồng và bảo đảm ổn định cuộc sống của người dân.

Các thôn trên địa bàn xã cơ bản đều có hệ thống cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu phục vụ hoạt động cộng đồng và bảo đảm ổn định đời sống Nhân dân như: nhà văn hóa thôn, sân thể thao, khu sinh hoạt cộng đồng, hệ thống đường giao thông nông thôn, điện chiếu sáng, hệ thống truyền thanh cơ sở và các công trình phục vụ dân sinh khác, cụ thể:

STT	Tên thôn	Nhà văn hóa	Khu thể thao, khu vui chơi	Đình	Chùa	Di tích khác
1	Sôi Tó	1	1	1	1	
2	Phủ Bình	1	1	0	1	
3	Sôi Cầu	1	1	1	1	

4	Hoạch Trạch	1	3	1	1	Văn chỉ
5	Phú Khê	1	1	1	1	
6	Mộ Trạch	1	2	1	1	Miếu
7	My Cầu	1	1	1	1	
8	Tuyển Cử	1	1	1	1	
9	Trạch Xá	1	1	1	1	
10	Nhuận Đông	1	2	1	1	
11	Nhuận Tây	1	1	1	1	
12	Quang Tiên	0	1	1	1	
13	Mỹ Trạch	1	1	1	1	
14	Bá Đông	1	1	1	1	
15	Lương Ngọc	1	2	1	2	
16	Ngọc Cục	1	2	1	1	Nghè
17	Tào Khê	1	1	1	1	
18	Ngọc Tân	1	1	1	1	
19	Hoàng Sơn	1	1	1	1	
20	Thị Tranh	1	2	2	2	
21	Châu Khê	1	1	1	1	Nghè
	<b>Tổng số</b>	<b>20</b>	<b>28</b>	<b>21</b>	<b>23</b>	<b>4</b>

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 1A, 1B kèm theo)

## 2.2. Tổ chức tại thôn

Hiện nay, trên địa bàn xã Đường An có 21 thôn, các tổ chức tại thôn cơ bản được thành lập đầy đủ và hoạt động ổn định theo quy định của Đảng, Nhà nước và hướng dẫn của các tổ chức chính trị - xã hội cấp trên, gồm: 22 Chi bộ Đảng, 21 Ban công tác Mặt trận, 22 Chi hội Cựu chiến binh, 22 Chi hội Phụ nữ, 22 Chi đoàn Thanh niên, 22 Chi hội Nông dân, 21 Chi hội Người cao tuổi, 21 Chi hội Chữ Thập đỏ và các tổ chức tự quản khác tại cộng đồng dân cư.

a) Đối với tổ chức Đảng tại thôn

Tổng số chi bộ thôn trên địa bàn xã: 22 chi bộ.

Có 20 thôn có 01 chi bộ trực thuộc Đảng bộ xã để lãnh đạo toàn diện các nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

Có 01 thôn (Mộ Trạch) có 02 chi bộ do đặc thù số lượng đảng viên và quy mô dân cư lớn.

Thôn chưa thành lập chi bộ: Không có

Các chi bộ cơ bản duy trì nề nếp sinh hoạt theo quy định; thực hiện tốt vai trò lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh và xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở.

b) Đối với Ban công tác Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội  
100% các thôn đều thành lập Ban công tác Mặt trận và các tổ chức đoàn thể như:

Chi hội Cựu chiến binh, Chi hội Phụ nữ, Chi đoàn Thanh niên, Chi hội Nông dân, Chi hội Người cao tuổi; Các tổ tự quản, tổ an ninh, tổ hòa giải ở cơ sở và các mô hình tự quản cộng đồng khác.

Các tổ chức đoàn thể cơ bản hoạt động ổn định, thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, xây dựng nông thôn mới, giữ gìn an ninh trật tự, vệ sinh môi trường và phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

c) Việc kiện toàn tổ chức sau sắp xếp, tổ chức lại thôn

Sau khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại thôn, xã sẽ đồng thời thực hiện việc kiện toàn tổ chức Chi bộ Đảng, Ban công tác Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội tại các thôn mới theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với quy mô dân cư và yêu cầu quản lý ở cơ sở.

Việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bảo đảm giữ vững vai trò lãnh đạo của tổ chức Đảng, phát huy hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân và ổn định tình hình Nhân dân tại địa phương.

*(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo)*

### **III. THỰC TRẠNG NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH VÀ NGƯỜI TRỰC TIẾP THAM GIA CÔNG VIỆC CỦA THÔN**

#### **3.1. Người hoạt động không chuyên trách ở thôn**

Tổng số người hoạt động không chuyên trách ở 21 thôn, 22 chi bộ thôn thời điểm 31/5/2026 gồm: 44 người:

- + Bí thư chi bộ kiêm Trưởng thôn: 14;
- + Trưởng thôn kiêm Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn: 0;
- + Trưởng thôn (không kiêm): 07;
- + Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ban CTMT thôn: 06;
- + Bí thư chi bộ (không kiêm): 02;
- + Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn (không kiêm): 15.

- Chia theo độ tuổi: Dưới 40 tuổi: 6, từ 40 tuổi đến dưới 50 tuổi: 6, từ 50 tuổi đến dưới 60 tuổi: 17 và trên 60 tuổi: 15 (trong đó trên 70 tuổi: 0)

- Chia theo trình độ đào tạo: Trên đại học: 0; đại học: 7; cao đẳng, trung cấp: 01, phổ thông: 30

Đang hưởng chế độ hưu trí hoặc đã đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định: 14  
Thừa/thiếu: 0.

*(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 3A kèm theo)*

### **3.2. Người trực tiếp tham gia công việc của thôn đang hưởng bồi dưỡng theo các quy định của thành phố Hải Phòng cũ và tỉnh Hải Dương cũ<sup>1</sup>**

Ngoài đội ngũ người hoạt động không chuyên trách, tại các thôn trên địa bàn xã còn có lực lượng trực tiếp tham gia công việc ở thôn như: Phó Trưởng thôn, Chi hội trưởng các đoàn thể, Bí thư Chi đoàn Thanh niên, Cộng tác viên dân số, Thôn đội trưởng, Tổ an ninh trật tự ở cơ sở, Tổ hòa giải và các lực lượng tự quản khác theo quy định.

Các lực lượng này cơ bản hoạt động ổn định, góp phần hỗ trợ cấp ủy, chính quyền và Ban công tác Mặt trận thôn trong công tác quản lý địa bàn, tuyên truyền vận động Nhân dân, bảo đảm an ninh trật tự, xây dựng đời sống văn hóa và thực hiện các phong trào thi đua tại cơ sở.

Việc thực hiện chế độ, chính sách đối với người trực tiếp tham gia công việc của thôn được thực hiện theo các quy định hiện hành của Trung ương, thành phố Hải Phòng và các nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố.

Tổng số 30 người, trong đó:

Chia ra cụ thể theo các chức danh:

Phó thôn: 14 (Trong đó có 03 phó thôn kiêm thôn đội trưởng)

Thôn đội trưởng: 16 (trong đó có 02 kiêm nhiệm)

*(Đang hưởng trợ cấp khoán theo Nghị quyết 26/2023/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Hải Dương)*

*(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 3B kèm theo)*

### **3.3. Các trường hợp người tham gia công việc khác của thôn đang hưởng phụ cấp/bồi dưỡng theo các quy định của Trung ương, thành phố**

Ngoài các chức danh nêu trên, tại một số thôn còn có các lực lượng tham gia công việc khác đang được hưởng phụ cấp, bồi dưỡng theo quy định như: Tổ an ninh trật tự ở cơ sở, Tổ hòa giải, Cộng tác viên dân số, lực lượng tham gia bảo vệ môi trường và các mô hình tự quản cộng đồng khác.

Các chế độ phụ cấp, bồi dưỡng đối với các lực lượng này được thực hiện theo quy định của Trung ương, nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

<sup>1</sup> Nghị quyết số 15/2023/NQ-HĐND và Nghị quyết số 09/2024/NQ-HĐND của HĐND thành phố Hải Phòng; Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Hải Dương.

Tổng số 63 người, trong đó:

Chia ra cụ thể theo các chức danh:

Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng: 21

Khác (Chữ thập đỏ, người cao tuổi): 42

*Hưởng theo Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Hải Dương (cũ) quy định chức danh, mức phụ cấp, mức hỗ trợ đối với người hoạt động không chuyên trách và mức khoán kinh phí hoạt động các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã; ở thôn, khu dân cư trên địa bàn tỉnh*

#### **IV. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN**

##### **4.1. Phương án sắp xếp**

Căn cứ tình hình thực tế về tổ chức và hoạt động của các thôn trên địa bàn xã; thực trạng quy mô số hộ gia đình, đặc điểm dân cư, điều kiện tự nhiên, hệ thống giao thông, quy hoạch sử dụng đất, yếu tố lịch sử, văn hóa, phong tục tập quán và định hướng phát triển không gian theo bản đồ quy hoạch sử dụng đất xã Đường An, UBND xã Đường An xây dựng phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn như sau:

Sau sắp xếp, từ 21 thôn hiện có giảm còn 15 thôn, bảo đảm phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, thuận lợi trong công tác quản lý dân cư, đầu tư hạ tầng kỹ thuật và tổ chức hoạt động cộng đồng tại địa phương.

##### **4.1.1. Sáp nhập thôn Tuyên Cử và thôn Trạch Xá thành thôn mới**

###### **a) Đặc điểm, tình hình và quy mô sau sắp xếp**

Tên thôn mới dự kiến: **Tân Hồng**

+ Vị trí địa lý: phía Đông giáp Thôn Quang Tiên; phía Tây giáp Đường Rặng Dừa trực xã; phía Nam giáp thôn Nhuận Đông; phía Bắc giáp Ruộng canh tác thôn My Cầu.

+ Số hộ gia đình: 526 hộ;

+ Số nhân khẩu: 1.884 người;

+ Diện tích tự nhiên: 187,28 ha.

+ Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn: 01 Chi bộ với 96 đảng viên.

Hai thôn có vị trí địa lý liền kề ở khu vực phía Đông xã; hệ thống đường giao thông, hạ tầng thủy lợi và đất sản xuất có tính liên kết cao. Khu vực này theo quy hoạch tiếp tục phát triển ổn định dân cư nông thôn và sản xuất nông nghiệp tập trung.

Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu (02 nhà văn hóa, 02 khu thể thao, khu vui chơi) và 02 Đình làng, 02 Chùa.

### **b) Lý do sắp xếp**

Việc sáp nhập nhằm bảo đảm tiêu chuẩn quy mô hộ gia đình theo quy định; đồng thời tạo thuận lợi trong quản lý dân cư, tổ chức các hoạt động cộng đồng và khai thác hiệu quả cơ sở hạ tầng hiện có.

### **c) Phương án bố trí cán bộ**

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 04 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng thôn; 02 Trưởng ban Công tác mặt trận (không bao gồm chức danh kiêm nhiệm).

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh gồm: 01 Bí thư Chi bộ; 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, sau khi rà, sắp xếp, bố trí theo Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương (cũ), các trường hợp dôi dư thực hiện giải quyết chế độ, chính sách theo quy định hiện hành.

## **4.1.2. Sáp nhập thôn Nhuận Đông và thôn Nhuận Tây thành thôn mới**

### **a) Quy mô sau sắp xếp**

Tên thôn mới dự kiến: **Nạp Trạch**

+ Vị trí địa lý: phía Đông giáp Ruộng canh tác thôn Hoạch Trạch; phía Tây giáp thôn Mộ Trạch; phía Nam giáp đường Cao tốc Hà Nội- Hải Phòng; phía Bắc giáp thôn Quang Tiên và thôn Trạch Xá.

+ Số hộ gia đình: 695 hộ;

+ Số nhân khẩu: 2.351 người;

+ Diện tích tự nhiên: 178,03 ha.

+ Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn: 01 Chi bộ với 73 đảng viên;

Hai thôn có vị trí liền kề, chung hệ thống giao thông dân sinh, công trình thủy lợi và có lịch sử hình thành cộng đồng dân cư gắn bó lâu dài.

Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu (02 nhà văn hóa, 02 khu thể thao, khu vui chơi) và 02 Đình làng, 02 Chùa.

### **b) Lý do sắp xếp**

Việc sắp xếp nhằm bảo đảm tiêu chuẩn quy mô hộ gia đình theo quy định của Chính phủ; đồng thời phù hợp với định hướng phát triển không gian dân cư tập trung của xã theo quy hoạch sử dụng đất.

### **c) Phương án bố trí cán bộ**

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 05 người, gồm: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn, 01 Bí thư chi bộ kiêm trưởng thôn; 02 Trưởng ban Công tác mặt trận (không bao gồm chức danh kiêm nhiệm).

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh gồm: 01 Bí thư Chi bộ; 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, sau khi rà, sắp xếp, bố trí theo Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương (cũ), các trường hợp dôi dư thực hiện giải quyết chế độ, chính sách theo quy định hiện hành.

#### **4.1.3. Sáp nhập thôn Quang Tiên và thôn Mỹ Trạch thành thôn mới**

##### **a) Quy mô sau sắp xếp**

Tên thôn mới dự kiến: **Bình Minh**

+ Vị trí địa lý: phía Đông giáp thôn Bình An xã Kẻ Sặt; phía Tây giáp thôn Trạch Xá; phía Nam giáp thôn Phú Bình và trường PTTH Bình Giang; phía Bắc giáp thôn Ruộng canh tác thôn Bá Đông.

+ Số hộ gia đình: 648 hộ;

+ Số nhân khẩu: 2.132 người;

+ Diện tích tự nhiên: 141,24 ha.

+ Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn: 01 Chi bộ với 68 đảng viên

Khu vực hai thôn có hệ thống giao thông kết nối thuận lợi, dân cư phân bố tương đối tập trung; có sự tương đồng về đời sống kinh tế, văn hóa và điều kiện sản xuất.

Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu (01 nhà văn hóa, 02 khu thể thao, khu vui chơi) và 02 Đình làng, 02 Chùa.

##### **b) Lý do sắp xếp**

Nhằm bảo đảm tiêu chuẩn quy mô hộ gia đình theo quy định và phát huy hiệu quả đầu tư cơ sở vật chất, thiết chế văn hóa tại địa phương.

##### **c) Phương án bố trí cán bộ**

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 04 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ kiêm trưởng thôn kiêm trưởng ban MTTQ, 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác mặt trận (không bao gồm chức danh kiêm nhiệm).

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh gồm: 01 Bí thư Chi bộ; 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, sau khi rà, sắp xếp, bố trí theo Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng

nhân dân tỉnh Hải Dương (cũ), các trường hợp dôi dư thực hiện giải quyết chế độ, chính sách theo quy định hiện hành.

#### **4.1.4. Sáp nhập thôn Tào Khê, Ngọc Tân và Hoàng Sơn thành thôn mới**

##### **a) Quy mô sau sắp xếp**

Tên thôn mới dự kiến: **Ngọc Hà**

+ Vị trí địa lý: phía Đông giáp ruộng canh và đường Thanh Niên; phía Tây giáp sông Cửu An; phía Nam giáp đường Cao tốc Hà Nội-Hải Phòng; phía Bắc giáp thôn Ngọc Cục.

+ Số hộ gia đình: 780 hộ;

+ Số nhân khẩu: 2.497 người;

+ Diện tích tự nhiên: 186,86 ha.

+ Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn: 01 Chi bộ với 97 đảng viên

Ba thôn nằm liền kề tại khu vực phía Tây Nam xã, có sự liên kết chặt chẽ về sản xuất nông nghiệp, giao thông nội đồng và hệ thống thủy lợi; dân cư có nhiều nét tương đồng về phong tục tập quán và đời sống sinh hoạt cộng đồng.

Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu (03 nhà văn hóa, 03 khu thể thao, khu vui chơi) và 03 Đình làng, 03 Chùa.

##### **b) Lý do sắp xếp**

Các thôn có quy mô hộ gia đình thấp; việc sáp nhập giúp bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định, tinh gọn bộ máy và thuận lợi trong đầu tư, quản lý hạ tầng nông thôn.

##### **c) Phương án bố trí cán bộ**

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 06 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ kiêm trưởng thôn; 01 Bí thư Chi bộ kiêm trưởng ban công tác MTTQ; 01 Trưởng thôn; 2 Trưởng ban Công tác mặt trận (không bao gồm chức danh kiêm nhiệm).

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh gồm: 01 Bí thư Chi bộ; 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, sau khi rà, sắp xếp, bố trí theo Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương (cũ), các trường hợp dôi dư thực hiện giải quyết chế độ, chính sách theo quy định hiện hành.

#### **4.1.5. Sáp nhập thôn Thị Tranh và thôn Châu Khê thành thôn mới**

##### **a) Quy mô sau sắp xếp**

Tên thôn mới dự kiến: **Châu Khê**

+ Vị trí địa lý: phía Đông giáp Ruộng canh tác Ấp Mới xã Kẻ Sặt; phía Tây

giáp Sông Cửu An; phía Nam giáp thôn Lương Ngọc; phía Bắc giáp thôn Trung xã Kẻ Sặt.

+ Số hộ gia đình: 827 hộ;

+ Số nhân khẩu: 2.661 người;

+ Diện tích tự nhiên: 221,40 ha.

+ Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn: 01 Chi bộ với 56 đảng viên

Hai thôn có vị trí địa lý tiếp giáp, hạ tầng giao thông kết nối đồng bộ; khu vực dân cư, đất ở và đất sản xuất có tính liên kết cao theo quy hoạch sử dụng đất của xã.

Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu (02 nhà văn hóa, 02 khu thể thao, khu vui chơi) và 03 Đình làng, 03 Chùa.

### **b) Lý do sắp xếp**

Việc sáp nhập nhằm bảo đảm tiêu chuẩn quy mô hộ gia đình theo quy định; đồng thời phù hợp với định hướng phát triển không gian dân cư, khai thác hiệu quả quỹ đất và hệ thống hạ tầng hiện có.

### **c) Phương án bố trí cán bộ**

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 04 người, gồm: 01 Bí thư Chi bộ kiêm trưởng thôn; 01 Bí thư Chi bộ kiêm trưởng ban CTMTTQ, 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác mặt trận (không bao gồm chức danh kiêm nhiệm).

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh gồm: 01 Bí thư Chi bộ; 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, sau khi rà, sắp xếp, bố trí theo Nghị quyết số số 26/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương (cũ), các trường hợp dôi dư thực hiện giải quyết chế độ, chính sách theo quy định hiện hành.

## **4.2. Giữ ổn định các thôn**

Giữ ổn định 10 thôn, gồm:

STT	Tên thôn	Số hộ	Nhân khẩu	Diện tích (ha)	Số chi bộ	Số đảng viên	Số NHĐKCT
1	Sôi Tó	517	1.715	71,0	1	74	2
2	Phủ Bình	533	1.812	60,80	1	102	2
3	Sôi Cầu	403	1.425	81,70	1	65	2
4	Hoạch Trạch	1.310	4.713	195,2	1	149	2
5	Phú Khê	599	1.981	147,7	1	83	2

6	Mộ Trạch	990	3.418	349,49	2	144	2
7	My Cầu	613	2.132	175,61	1	36	3
8	Bá Đông	516	1.538	96,8	1	39	2
9	Lương Ngọc	612	2.048	178,43	1	58	2
10	Ngọc Cục	832	2.741	281,58	1	110	2

Các thôn nêu trên đều bảo đảm tiêu chuẩn quy mô số hộ gia đình theo quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ; có địa giới hành chính ổn định, dân cư tập trung, điều kiện kinh tế - xã hội phát triển tương đối đồng đều và có truyền thống lịch sử, văn hóa, phong tục tập quán riêng đã hình thành từ lâu.

Bên cạnh đó, các thôn đều có hệ thống cơ sở hạ tầng cơ bản đáp ứng yêu cầu sinh hoạt cộng đồng như nhà văn hóa, sân thể thao, hệ thống giao thông nông thôn, điện chiếu sáng, công trình thủy lợi và các thiết chế phục vụ dân sinh khác.

Theo định hướng quy hoạch sử dụng đất xã Đường An, các khu vực này tiếp tục được xác định là vùng dân cư ổn định, có điều kiện thuận lợi trong công tác quản lý hành chính, tổ chức hoạt động cộng đồng và phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Việc giữ ổn định các thôn trên nhằm bảo đảm tính kế thừa trong quản lý địa bàn, hạn chế xáo trộn đời sống Nhân dân, đồng thời phù hợp với yêu cầu phát triển không gian dân cư và quy hoạch tổng thể của xã trong giai đoạn tới.

#### 4.3. Tổng số thôn sau sắp xếp

Tổng số: 15 thôn, trong đó:

- 15 thôn đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định;

- Không có thôn nào chưa đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định, cụ thể:

+ Có quy mô dưới 50% số hộ gia đình: 0 thôn;

+ Có quy mô từ 50% đến dưới 70% số hộ gia đình là: 0 thôn;

+ Có quy mô từ 70% đến dưới 100% số hộ gia đình là 0 thôn;

Tổng số hộ gia đình sau sắp xếp: 10.401 hộ.

Tổng số nhân khẩu sau sắp xếp: 35.048 nhân khẩu.

Tổng diện tích tự nhiên: 2.553 ha.

Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Đường An bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, quy hoạch sử dụng đất, định hướng phát triển không gian dân cư và hạ tầng kỹ thuật; đồng thời góp phần tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước ở cơ sở, giảm số lượng người hoạt

động không chuyên trách, tiết kiệm ngân sách nhà nước và tạo điều kiện thuận lợi cho việc đầu tư phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn tới.

*(Chi tiết theo phụ lục 6A, 6B kèm theo)*

## **V. PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC, SẮP XẾP LẠI CHI BỘ ĐẢNG, ĐOÀN THỂ Ở THÔN (TDP); VIỆC THỰC HIỆN, CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở THÔN, TỔ DÂN PHỐ**

### **5.1. Phương án sắp xếp, hợp nhất các chi bộ, các chi hội, tổ chức đoàn thể**

*(Nội dung sắp xếp chi bộ, chi hội, tổ chức đoàn thể thực hiện thống nhất trên phạm vi toàn xã, toàn Thành phố, theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền)*

Thực hiện chủ trương sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Đường An, việc kiện toàn tổ chức Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tại thôn được triển khai đồng bộ, bảo đảm phù hợp với mô hình tổ chức mới sau sắp xếp, giữ vững vai trò lãnh đạo của cấp ủy Đảng và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở.

Sau khi thực hiện sắp xếp từ 21 thôn xuống còn 15 thôn, xã Đường An tiến hành sắp xếp, tổ chức lại các thôn như sau:

#### **a) Đối với Chi bộ Đảng**

Thực hiện hợp nhất các Chi bộ của các thôn thực hiện sáp nhập để thành lập Chi bộ mới tương ứng với thôn mới sau sắp xếp;

Đối với các thôn giữ ổn định tiếp tục duy trì tổ chức Chi bộ hiện có;

Sau sắp xếp, dự kiến toàn xã còn 16 Chi bộ thôn trực thuộc Đảng bộ xã;

Thực hiện kiện toàn cấp ủy Chi bộ, phân công Bí thư, Phó Bí thư Chi bộ theo quy định của Điều lệ Đảng và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền;

Ưu tiên lựa chọn những đồng chí có phẩm chất chính trị, năng lực, uy tín, kinh nghiệm thực tiễn và khả năng vận động quần chúng để bố trí giữ các chức danh chủ chốt tại thôn mới;

Tiếp tục duy trì nề nếp sinh hoạt Chi bộ, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng sau sắp xếp.

#### **b) Đối với Ban công tác Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội**

Thực hiện hợp nhất các tổ chức tại các thôn thực hiện sáp nhập gồm:

- Ban công tác Mặt trận;
- Chi hội Phụ nữ;
- Chi hội Nông dân;
- Chi đoàn Thanh niên;
- Chi hội Cựu chiến binh;

- Chi hội Người cao tuổi;
- Các tổ chức tự quản và mô hình hoạt động cộng đồng khác tại thôn.

Sau hợp nhất:

Kiện toàn tổ chức, phân công nhiệm vụ phù hợp với quy mô dân cư và điều kiện thực tế của từng thôn mới;

Bố trí, lựa chọn những người có uy tín, trách nhiệm, tâm huyết và có khả năng tập hợp đoàn viên, hội viên để tiếp tục tham gia hoạt động đoàn thể tại cơ sở;

Tiếp tục phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các phong trào thi đua tại địa phương;

Bảo đảm hoạt động của các tổ chức đoàn thể sau sắp xếp không bị gián đoạn, giữ vững sự đoàn kết, thống nhất trong cộng đồng dân cư.

#### **c) Đối với các chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn**

Sau sắp xếp, mỗi thôn bố trí không quá 03 chức danh người hoạt động không chuyên trách gồm: 01 Bí thư Chi bộ; 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn.

Khuyến khích thực hiện mô hình kiêm nhiệm chức danh theo chủ trương của Trung ương và thành phố nhằm tinh gọn bộ máy, giảm số lượng người hưởng phụ cấp từ ngân sách nhà nước, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở.

#### **d) Nguyên tắc thực hiện**

Việc sắp xếp, hợp nhất các Chi bộ, Chi hội và tổ chức đoàn thể bảo đảm:

- Đồng bộ với phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn;
- Không làm ảnh hưởng đến hoạt động thường xuyên của hệ thống chính trị ở cơ sở;
- Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của Đảng;
- Phát huy dân chủ, tạo sự đồng thuận trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân;
- Thực hiện đúng Điều lệ Đảng, Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Điều lệ các tổ chức chính trị - xã hội và các văn bản hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

### **5.2. Về việc thực hiện chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố dôi dư sau sắp xếp**

Trên cơ sở phương án sắp xếp, bố trí sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố nêu tại Mục II Đề án này, UBND cấp xã thực hiện các chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật hiện hành đối với những trường hợp tiếp tục tham gia công tác. Đối với những trường hợp dôi dư có nguyện vọng

nghi hưởng chế độ theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP của Chính phủ thì lập hồ sơ, xem xét giải quyết hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định.

## **VI. PHƯƠNG ÁN NHÀ VĂN HÓA, KHU THỂ THAO DÔI DƯ SAU SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN**

### **6.1. Về thực trạng**

#### *a) Nhà văn hóa*

- Tổng số hiện có: 20
- Tổng số dự kiến sử dụng: 20
- Tổng số dôi dư: 0

#### *b) Khu thể thao*

- Tổng số hiện có: 28
- Tổng số dự kiến sử dụng: 28
- Tổng số dôi dư: 0

### **6.2. Về phương án sắp xếp, xử lý**

- Tiếp tục sử dụng: 20 Nhà văn hóa, 28 Khu thể thao.
- Chuyển giao cho cơ quan có thẩm quyền quản lý: 0
- Phương án khác: 0

*(Chi tiết theo phụ lục 7 kèm theo)*

## **VII. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

Đề nghị Sở Nội vụ có văn bản hướng dẫn về việc thực hiện chế độ chính sách nghỉ việc cho người hoạt động không chuyên trách ở thôn, người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn chịu tác động sau khi sắp xếp, tổ chức lại thôn.

Trên đây là Phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Đường An, kính gửi Sở Nội vụ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định./.

#### ***Nơi nhận:***

- Sở Nội vụ TP;
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- CT, các PCT UBND;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- Các thôn;
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Đào Đức Vỹ**